

Bản án số: 07/2019/HSST

Ngày: 18/01/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa P ên tòa: Ông Ma Văn Nhất.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Võ Thị Hồng V

2/ Bà Huỳnh Thị Tuyết V

Thư ký ghi biên bản P ên tòa: Ông Đỗ Ngọc Thành Nguyên – Cán bộ
Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham
gia P ên tòa: Ông Nguyễn Xuân Nhâm – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành
phố Hồ Chí Minh, Tòa án nhân dân Quận 12 mở P ên tòa xét sơ thẩm công khai
vụ án hình sự thụ lý số: 257/2018/HSST ngày 13 tháng 12 năm 2018, theo quyết
định đưa vụ án ra xét xử số 01/2019/HSST-QĐ ngày 28/12/2018, đối với bị
cáo:

Lê Cao P , Sinh năm: 1987 - Nơi sinh: Tỉnh Quảng Ngãi. HKTT: Xóm
A, thôn Vĩnh A, xã Phổ K, huyện Đức P, tỉnh Quảng Ngãi. Quốc tịch: Việt
Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp:
Không. Cha: Không xác định; Mẹ: Lê Thị M; Vợ: Trần Thị Thanh H, Đã ly
hôn. Con: 01 người, sinh năm: 2011. Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giam: Ngày 24/5/2018- (có mặt).

*Người bị hại: Chị **Võ Thị Thu V** , 1997

HKTT: Ấp An T, xã An Ph, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp

Trú tại: A, ấp C, xã Tân X, huyện Hóc M, Thành phố Hồ Chí Minh -
(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại P ên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 23 tháng 5 năm 2018 khi Lê Cao P và đối tượng
tên Trung (chưa xác định) đang ở tại khách sạn “Hữu Khánh” thuộc phường
Trung Mỹ Tây, Quận 12 thì P rủ Trung đi tìm người có tài sản sơ hở để cướp

giật, bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì Trung đồng ý. Đến khoảng 08 giờ 45 phút ngày 24 tháng 5 năm 2018, khi Trung điều khiển xe mô tô biển số 76V9 – 8096 chở P đi đến ngã tư đường Song Hành và đường TMT 2A, thì Trung phát hiện chị Võ Thị Thu V điều khiển xe mô tô biển số 66K1 – 149.13 đang dừng đèn đỏ cùng chiều phía trước, trong túi quần bên phải có để 01 chiếc điện thoại di động nhô một phần ra bên ngoài nên Trung nói cho P biết thì cả hai đồng ý giật. Lúc này, Trung điều khiển xe mô tô biển số 76V9 – 8096 áp sát phía bên phải của chị V, dùng tay trái giật được chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F1S của chị V, rồi đưa cho P. P cất giấu chiếc điện thoại này vào túi quần bên phải. Khi Trung điều khiển xe mô tô chở P tẩu thoát đến trước nhà số 1/1, tổ 39, khu phố 5, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 thì để phương tiện ngã xuống đường. Lúc này, Trung bỏ xe chạy bộ tẩu thoát, còn P bị quần chúng nhân dân bắt giữ giao cho Công an phường cùng tang vật.

Ngoài ra Lê Cao P còn khai nhận, trước đó vào lúc 07 giờ 00 phút cùng ngày P và Trung đã thực hiện cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Mobistar tại đường Trung Vương, thuộc huyện Hóc Môn. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã gửi thông báo đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn để xác minh, điều tra vụ việc theo thẩm quyền.

Vật chứng và xử lý vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo F1S (Cơ quan Công an Quận 12 đã trả lại cho chủ sở hữu);

- 01 xe mô tô biển số 76V9 – 8096 (số khung: VDTF5152FMH - 356914, số máy: VDFD014DT – 956194);

- 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, số Imei: 359155420496647;

- 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, số Imei: 352821020244821.

Bản cáo trạng số 213/CTr-VKS, ngày 28/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, đã truy tố bị cáo Lê Cao P về tội “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại P ên tòa:

Bị cáo Lê Cao P khai nhận hành vi cùng đối tượng tên Trung điều khiển xe mô tô cướp giật 01 điện thoại Oppo F1S của chị Võ Thị Thu V rồi bỏ chạy, trên đường tẩu thoát bị té ngã, Trung bỏ chạy, P bị bắt cùng tang vật. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng cùng các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, tham gia P ên tòa phát biểu

quan điểm luận tội vẫn giữ nguyên nội dung truy tố đối với bị cáo; sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên phạt: bị cáo Lê Cao P phạm tội “Cướp giật tài sản” thuộc trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự và đề nghị xử phạt bị cáo với mức án từ 03 năm đến 03 năm 6 tháng tù; Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo P không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại P ên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Do lười lao động, cần có tiền tiêu xài, Lê Cao P cùng đối tượng tên Trung (chưa rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Trung cầm lái trở P khi đi đến ngã tư đường Song Hành và đường TMT 2A, thì Trung phát hiện chị Võ Thị Thu V điều khiển xe mô tô biển số 66K1 – 149.13 đang dừng đèn đỏ cùng chiều phía trước, trong túi quần bên phải có để 01 chiếc điện thoại di động nhô một phần ra bên ngoài. Trung điều khiển xe mô tô áp sát phía bên phải của chị V, dùng tay trái giật được chiếc điện thoại di động của chị V đưa cho P. P cất giấu chiếc điện thoại này vào túi quần bên phải. Chị V truy hô cùng quần chúng đuổi theo, khi Trung điều khiển xe mô tô chở P tẩu thoát đến trước nhà số 1/1, tổ 39, khu phố 5, phường Trung Mỹ Tây, Quận 12 thì đề phương tiện ngã xuống đường. Trung bỏ xe chạy bộ tẩu thoát, còn P bị quần chúng nhân dân bắt giữ giao cho Công an phường cùng tang vật. Hành vi nêu trên của Lê Cao P đã phạm vào tội Cướp giật tài sản, tội phạm được quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 12, số 403/KLĐG ngày 20 tháng 9 năm 2018 kết luận: Chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F1S trị giá là: 2.500.000 đồng.

Xét thấy, bị cáo P và đồng phạm đã sử dụng xe mô tô làm phương tiện phạm tội, lợi dụng sự sơ hở của người có tài sản chiếm đoạt bằng cách giằng giật lấy rồi nhanh chóng tẩu thoát, Với hành vi như đã nêu trên, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Quận 12 áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự truy tố bị cáo P là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an địa phương. Ngoài ra trước đó cùng ngày Trung và P đã có hành vi cướp giật điện thoại tại đường Trưng Vương, thuộc huyện Hóc Môn. Điều này cho thấy bị cáo và đối tượng

tên Trung trong thời gian ngắn thực hiện hai hành vi phạm tội ở hai địa điểm khác nhau. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo đề rắn đe, phòng ngừa và chống tội phạm. Bản án xử bị cáo phải có tác dụng cải tạo và giáo dục bị cáo, đồng thời làm gương cho những người khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng xem xét các tình tiết, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, phạm tội nhưng tài sản chiếm đoạt không lớn và đã được thu hồi trả lại cho người bị hại để áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Người bị hại đã nhận được lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm. Hội đồng xét xử chấp nhận và không xem xét.

01 xe mô tô biển số 76V9 – 8096, qua xác minh ông Nguyễn Cân đứng tên chủ sở hữu, ông cho lại con ruột là Nguyễn Định. Tháng 4/2018 Định mâu thuẫn với gia đình đã bỏ nhà, ở đâu, làm gì không rõ, đồng thời ông Cân không yêu cầu nhận lại xe mô tô nêu trên. Vì vậy cần Giao cơ quan Thi hành án dân sự Quận 12 thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với 01 (một) xe mô tô hiệu biển số 76V9 – 8096. Sau thời hạn 4 (bốn) tháng kể từ ngày đăng số báo đầu tiên, nếu xác định được chủ sở hữu, hoặc người quản lý hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu, sung quỹ nhà nước

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, số Imei: 359155420496647, bị cáo P khai nhận đã cùng đối tượng tên Trung cướp giật tại huyện Hóc Môn. Vì vậy cần bàn giao lại cho Công an huyện Hóc Môn xử lý trong vụ án khác.

Đối với điện thoại di động hiệu Mobistar, số Imei: 352821020244821, bị cáo P dùng liên lạc với đối tượng tên Trung, cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với đối tượng tên Trung (chưa xác minh được) khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Lê Cao P** phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Cao P** 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/5/2018.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;
Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- *Tịch thu sung quỹ nhà nước*: điện thoại di động hiệu Mobistar, số Imei: 352821020244821.

- Chuyển giao cho Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh 01 điện thoại di động hiệu Mobistar, số Imei: 359155420496647 để xử lý trong một vụ án khác.

- Giao cơ quan Thi hành án dân sự Quận 12 thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để xác định chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đối với 01 xe mô tô biển số 76V9 – 8096 (số khung: VDTF5152FMH - 356914, số máy: VDFD014DT – 956194). Sau thời hạn 4 (bốn) tháng kể từ ngày đăng số báo đầu tiên, nếu xác định được chủ sở hữu, hoặc người quản lý hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp, nếu không xác định được chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp thì tịch thu, sung quỹ nhà nước

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 163/QĐ-VKS ngày 28/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

Bị cáo có mặt tại P ên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- | | |
|--------------------------------|------|
| - TAND Tp. Hồ Chí Minh; | (01) |
| - VKSND Quận 12; | (02) |
| - THADS Quận 12; | (01) |
| - Phòng PC53 CA Tp. HCM; | (01) |
| - Công an Quận 12; | (01) |
| - UBND nơi bị cáo cư trú; | (01) |
| - Bị cáo; | (01) |
| - Người tham gia tố tụng khác; | (01) |
| - Lưu hồ sơ vụ án. T 20/. | (05) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA P ÊN TÒA

Ma Văn Nhất